TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số 48/2021/HSST
Ngày 12 tháng 08 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH N

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Hà Thiện Thành**

***Các hội thẩm nhân dân*:** Ông **Hoàng Quốc Trị** và ông **Hà Xuân Ninh**

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Bùi Hồng Mơ** - là thư ký Toà án nhân dân huyện V, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N tham gia phiên toà: Ông **Vũ Văn Diệu** - Kiểm sát viên.

Ngày 12/08/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện V, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2021/HSST ngày 18/6/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 07 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Vũ Hồng Đ *(Tên gọi khác không),* sinh năm 1983; tại xã G, huyện V, tỉnh N; Nơi cư trú thôn 1, xã G, huyện V, tỉnh N; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình H (đã chết); và bà Hoàng Thị D; vợ Vũ Thị V và có 03 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2020; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định số 15/QĐ-XPHC ngày 01/4/2020, Công an xã G, huyện V, tỉnh N xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi "Đánh bạc".

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/12/2020 tới nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Lương Bá T *(Tên gọi khác không),* sinh năm 1959; tại huyện V, tỉnh N; Nơi cư trú xóm 11, xã L, huyện V, tỉnh N; là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Bá T (Đã chết) và bà Lương Thị T; có vợ Nguyễn Thị H và có 03 con, lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1987; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giam, tạm giữ ngày nào, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Anh **Đặng Mạnh C** *(Tên gọi khác Đặng Văn C),* sinh năm 1991; Nơi cư trú thôn 2, xã G, huyện V, tỉnh N; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vũ Hồng Đ nhận thấy việc ghi mua số lô đề trái phép mang lại nhiều lợi nhuận, nên từ giữa tháng 12/2020, Đ đã sử dụng điện thoại di động để nhắn tin ghi mua số lô, số đề của nhiều người. Cách thức chơi số lô, số đề như sau: Đối với số đề 02 số người chơi sẽ bỏ ra một số tiền để mua 02 con số từ 00 - 99, nếu 02 con số đó trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng trong ngày thì người chơi trúng đề và được hưởng 70 lần số tiền mà họ bỏ ra để mua số đề. Hình thức chơi lô như sau: Đối với số lô Hà Nội thì mỗi điểm lô người chơi phải bỏ ra 23.000 đồng để mua 02 số; người trúng lô là người chơi có số lô trùng với 02 số cuối của 27 giải theo kết quả xổ số miền Bắc trong ngày, mỗi điểm lô mà người chơi trúng số lô sẽ được hưởng 80.000 đồng. Đối với số lô Ninh Bình thì mỗi điểm lô người chơi phải bỏ ra 20.000 đồng để mua 02 số; người trúng lô là người chơi có số lô trùng với 02 số cuối của 27 giải theo kết quả xổ số miền Bắc trong ngày, mỗi điểm lô mà người chơi trúng số lô sẽ được hưởng 70.000 đồng. Trong khoảng thời gian từ ngày 13/12/2020 đến ngày 23/12/2020, tại nhà ở của mình thôn 1, xã G, huyện V, tỉnh N Đ đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu xanh, lắp số thuê bao 0916.****** nhắn tin ghi mua số lô, số đề với Lương Bá T và Đặng Mạnh C, sinh năm 1991, nơi cư trú thôn 2, xã G, huyện V, tỉnh N, cụ thể như sau:

Khoảng 12 giờ 36 phút ngày 13/12/2020, Vũ Hồng Đ sử dụng điện thoại di động nhắn tin đến điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 125 vỏ màu trắng số thuê bao 0974.****** của Lương Bá T mua số lô Hà Nội 82 x 1000 điểm. T nhắn tin lại cho Đ là "Ok" – nghĩa là đồng ý, tổng số tiền Đ mua các số lô của T trong ngày là 23.000.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày, Đ trúng thưởng số lô 82 trị giá 1000 điểm, tương ứng với số tiền 80.000.000 đồng. Tổng số tiền T và Đ sử dụng để đánh bạc trong ngày 13/12/2020 là 103.000.000 đồng. T và Đ đã thanh toán tiền đánh bạc với nhau, sau khi thanh toán Đ đã cho T 7.000.000 đồng.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 22/12/2020, Đ sử dụng điện thoại di động nhắn tin đến điện thoại đi động nhãn hiệu iphone 6s vỏ màu hồng, số thuê bao 0988.283.991 của Đặng Mạnh C mua các số lô Ninh Bình 72, 74 mỗi số 10 điểm, tương ứng với số tiền là 400.000 đồng; số đề 74 trị giá 220.000 đồng; C đồng ý. Tổng số tiền Đ mua các số lô của C trong ngày là 620.000 đồng, C và Đ chưa thanh toán tiền đánh bạc với nhau. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày, Đ không trúng thưởng. Như vậy, số tiền C và Đ sử dụng để đánh bạc trong ngày 22/12/2020 là 620.000 đồng.

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 23/12/2020, Đ sử dụng điện thoại di động nhắn tin đến điện thoại đi động nhãn hiệu iphone 6s vỏ màu hồng, số thuê bao 0988.***** của Đặng Mạnh C mua các số lô Hà Nội 12, 27, 42 mỗi số trị giá 10 điểm, tương ứng với số tiền là 690.000 đồng; C đồng ý. Tổng số tiền Đ mua các số

lô của C trong ngày là 690.000 đồng. C và Đ chưa thanh toán tiền đánh bạc với nhau. Hành vi đánh bạc của C và Đ nêu trên bị phát hiện trước khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng. Như vậy, số tiền C và Đ sử dụng để đánh bạc trong ngày 23/12/2020 là 690.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã thu giữ của Lương Bá T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 125 vỏ màu trắng, lắp số thuê bao 0974.****** kiểm tra không phát hiện nội dung liên quan đến việc mua bán số lô, số đề. Thu giữ của Vũ Hồng Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 vỏ màu xanh, lắp số thuê bao 0916.*****; Lương Bá T tự nguyện giao nộp số tiền 30.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 41/CT-VKS-GV ngày 17/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố ***Vũ Hồng Đ và Lương Bá T*** ra trước Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N để xét xử về tội "**Đánh bạc"**, theo điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Hồng Đ và Lương Bá T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xác nhận nội dung bản cáo trạng truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc" là đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố tại phiên tòa, phát biểu luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Hồng Đ và Lương Bá T phạm tội "Đánh bạc"; Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Hồng Đ từ 36 tháng đến 39 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2020. Phạt tiền bổ sung đối với Vũ Hồng Đ từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Bá T 03 (Ba) năm tù; nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm, tính từ ngày tuyên án ngày 12/08/2021.

Giao bị cáo Lương Bá T cho Uỷ ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh N là nơi bị cáo thường trú và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo trong thời gian thử thách.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 30.000.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 vỏ màu xanh lắp số thuê bao 0916.****** thu giữ của Vũ Hồng Đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 125 vỏ màu trắng lắp số thuê bao 0974.****** thu giữ của Lương Bá T, là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội. Truy thu của bị cáo **Vũ Hồng Đ** số tiền 73.690.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Vũ Hồng Đ và Lương Bá T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu hồi, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Vũ Hồng Đ là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Đánh bạc*" chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; ngày 13/12/2020, tại nhà ở thôn 1, xã G, huyện V, tỉnh N bị cáo Vũ Hồng Đ đã có hành vi sử dụng điện thoại di động gửi tin nhắn SMS, dưới hình thức ghi số lô, số đề được thua bằng tiền với bị cáo Lương Bá T là 103.000.000 đồng; ngày 22/12/2020 với Đặng Mạnh C là 620.000 đồng; ngày 23/12/2020 với Đặng Mạnh C là 690.000 đồng.

Bộ luật Hình sự quy định:

Điều 321. Tội đánh bạc

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm tù:

a,....

b, Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên.

....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".

[3]. Hành vi của bị cáo Vũ Hồng Đ và Lương Bá T đã nêu trên là phạm tội "Đánh bạc", được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; như Cáo

trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công công, an toàn công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ. Đánh bạc đang là một tệ nạn nguy hiểm, bị gia đình, xã hội lên án, Nhà nước ta đang ra sức loại trừ. Vì đánh bạc mà nhiều gia đình bị khánh kiệt, nợ nần chồng chất, nó cũng là nguyên nhân gây nên một loạt các loại tội phạm khác. Các bị cáo đều đã thành niên, có gia đình vợ con, nhưng không chịu tu chí làm ăn lương thiện mà lại tham gia đánh bạc kiếm tiền bất chính. Hành vi của các bị cáo bị chính gia đình các bị cáo lên án, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự trên địa bàn. Vì vậy, cần phải có biện pháp xử lý thật nghiêm minh, tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và nâng cao công tác phòng ngừa chung, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Mức hình phạt áp dụng được căn cứ vào tính chất tội phạm, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án để quyết định cho phù hợp.

[5]. Đối với Vũ Hồng Đ là người đã có tiền sự về hành vi đánh bạc, song lại mua nhiều lần số lô đề. Do vậy, Vũ Hồng Đ xếp vai trò đầu trong vụ án. Đối với Lương Bá T là đồng phạm, thực hiện tội phạm một cách tích cực. Do vậy, Lương Bá T xếp vai trò sau cùng trong vụ án.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Vũ Hồng Đ là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Đánh bạc*" chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, đã phạm tội 03 lần. Trong đó, có 01 lần trên 50.000.000 đồng. Đây là trường hợp phạm tội 02 lần trở lên, nên bị cáo Vũ Hồng Đ phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự, với tình tiết tăng nặng "phạm tội 02 lần trở lên", quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lương Bá T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa, đó là: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo; đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương; bị cáo Lương Bá T là người cao tuổi và đã tự nguyện nộp lại toàn bộ tiền thu lời bất chính. Đây là các tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[8]. Về nhân thân: Bị cáo Vũ Hồng Đ có một tiền sự.

[9]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, mức độ tham gia vào việc thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải cách ly bị cáo Vũ Hồng Đ ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, tương xứng với hành vi mà

bị cáo đã gây ra. Đối với bị cáo Lương Bá T, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo T ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương, nơi bị cáo thường trú và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp trong việc giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện để bị cáo học tập trở thành người có ích cho xã hội. Đồng thời vẫn đảm bảo được tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[10]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù, bị cáo Vũ Hồng Đ còn phải chấp hành hình phạt bổ sung là phạt tiền, theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Lương Bá T là người cao tuổi, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T.

[11]. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 vỏ màu xanh lắp số thuê bao 0916.***** thu giữ của Vũ Hồng Đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 125 vỏ màu trắng lắp số thuê bao 0974.***** thu giữ của Lương Bá T, đều đã qua sử dụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định, đây là các tài sản hợp pháp của T và Đ sử dụng làm công cụ, phương tiện để đánh bạc. Vì vậy, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 30.000.000 đồng Lương Bá T đã tự nguyện nộp tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, đây là số tiền T thu lời bất chính, do phạm tội mà có. Vì vậy, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền Vũ Hồng Đ đã thu lợi bất chính từ việc ghi số lô, số đề ngày 13/12/2020 là 73.000.000 đồng; ngày 23/12/2020 là 690.000 đồng, tổng cộng 73.690.000 đồng. Vũ Hồng Đ đã chi tiêu cá nhân hết. Đây đều là số tiền sử dụng vào đánh bạc, nên cần truy thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với hành vi đánh bạc của Đặng Mạnh C trong ngày 22/12/2020 và vật chứng là 01 điện thoại đi động nhãn hiệu iphone 6s vỏ màu hồng, số thuê bao 0988.****** của Đặng Mạnh C, số tiền là 620.000 đồng đã được xử lý tại Bản án số 24/2021/HSST ngày 10 tháng 05 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N.

[12]. Trong vụ án này, ngày 23/12/2020 Đặng Mạnh C còn có hành vi đánh bạc với Vũ Hồng Đ với số tiền là 690.000 đồng. Tuy nhiên, trước khi thực hiện hành vi đánh bạc nêu trên Đặng Mạnh C chưa có tiền án, tiền sự về tội "*Đánh bạc*", tội "*Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc*"; nên hành vi nêu trên của C nêu trên chưa đủ yếu tố cấu thành tội *"Đánh bạc"* quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Công an huyện V ra quyết định xử phạt hành chính (*phạt tiền*) đối với Đặng Mạnh C, là phù hợp.

[13]. ***Về án phí***: Bị cáo Vũ Hồng Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Lương Bá T là người cao tuổi có đơn đề nghị miễn án phí. Do vậy, cần miễn án phí cho bị cáo T.

[14]. ***Về quyền kháng cáo***: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo ***Vũ Hồng Đ và Lương Bá T*** phạm tội ***"Đánh bạc"***.

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Vũ Hồng Đ** 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị bắt tạm giam 28/12/2020. Phạt tiền bổ sung 10.000.000 (Mười triệu) đồng sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lương Bá T** 03 (Ba) năm tù; nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm, tính từ ngày tuyên án ngày 12/08/2021.

Giao bị cáo **Lương Bá T** cho Uỷ ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh N là nơi bị cáo thường trú và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo trong thời gian thử thách.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo"

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 30.000.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 vỏ màu xanh lắp số thuê bao 0916.***** thu giữ của Vũ Hồng Định; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 125 vỏ màu trắng lắp số thuê bao 0974.****** thu giữ của Lương Bá T, là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Truy thu của bị cáo **Vũ Hồng Đ** số tiền 73.690.000 đồng. (Số tiền tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước gửi tại tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V. Đặc điểm các vật chứng tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/6/2021, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự".

3. ***Về án phí:*** Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Vũ Hồng Đ phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn)đồng án phí Hình sự sơ thẩm. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Bá T;

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh N;
- VKSND tỉnh N;
- VKSND huyện V;
- Trại tạm giam CA tỉnh N;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, văn phòng;
(Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thiện Thành